

Số: **990** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **28** tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2020, xét đến năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKH&ĐT ngày 09 tháng 02 năm 2012, số 05/2013/TT-BKH&ĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn xác định mức chi phí và hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 17/2010/TT-BCT ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Bộ Công Thương Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thương mại;

Theo Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán chi phí lập Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2020, xét đến năm 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương (tại Tờ trình số 620/TTr-SCT ngày 09 tháng 7 năm 2015), của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Tờ trình số 777/TTr-SKH&ĐT ngày 17 tháng 7 năm 2015), kèm theo Biên bản ngày 03



tháng 7 năm 2015 của Hội đồng thẩm định (theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2020, xét đến năm 2025 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Quan điểm phát triển

- Quy hoạch cơ sở kinh doanh LPG phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy hoạch liên quan, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu cho sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;
- Quy hoạch cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh chú trọng tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ sở kinh doanh LPG;
- Đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước về điều kiện kinh doanh LPG; nâng cao vai trò quản lý nhà nước đối với kinh doanh LPG.

2. Mục tiêu phát triển

- Phát triển hệ thống cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh với số lượng, loại hình, quy mô và phân bố hợp lý, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng LPG cho sản xuất, kinh doanh, các phương tiện giao thông và nhu cầu dân cư;
- Đảm bảo các cửa hàng kinh doanh hiện có và các cơ sở kinh doanh LPG xây dựng mới tuân thủ các quy định nhà nước về điều kiện kinh doanh LPG, đặc biệt chú trọng về an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường tại các điểm kinh doanh.
- Đa dạng hóa các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh và phát triển hệ thống cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn.

3. Định hướng phát triển

- Phát triển mạng lưới, chủ thể tham gia kinh doanh LPG theo hướng nâng cao chất lượng dịch vụ, thu hút các doanh nghiệp đầu tư kinh doanh LPG tham gia cung ứng và tạo lập mạng lưới kinh doanh với số lượng phù hợp trên từng địa bàn; bảo đảm thực hiện tốt các quy định của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia thị trường.
- Phát triển hệ thống kho và trạm chiết nạp.
- Phát triển hệ thống cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng đảm bảo các quy định về điều kiện kinh doanh LPG.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh.

4. Quy hoạch phát triển

4.1. Quy hoạch mạng lưới cơ sở kinh doanh LPG

- Đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có 568 cửa hàng LPG với năng lực cung cấp khoảng 30.500 tấn/năm, trong đó giữ nguyên 317 cửa hàng hiện có, nâng cấp cải tạo 121 cửa hàng, di dời 11 cửa hàng, xây mới 119 cửa hàng (giai đoạn đến 2020 xây mới 65 cửa hàng, giai đoạn 2021-2025 xây mới 54 cửa hàng).

Bảng tổng hợp quy hoạch cửa hàng LPG đến năm 2025

		Tổng đến 2020	Tổng đến 2025	Cửa hàng hiện có giữ nguyên đưa vào QH	Cửa hàng QH xây dựng mới	Cửa hàng nâng cấp cải tạo	Cửa hàng phải di dời địa điểm	Năng lực cung cấp đến năm 2020 (tấn)	Năng lực cung cấp đến năm 2025 (tấn)
	Tổng	514	568	317	119	121	11	12.700	30.500
1	TP Phú Lý	94	105	71	23	10	01	2.500	5.700
2	Duy Tiên	88	96	53	16	24	03	2.100	5.100
3	Kim Bảng	85	91	54	12	24	01	2.000	5.000
4	Thanh Liêm	92	97	60	11	21	05	2.300	5.200
5	Bình Lục	66	76	36	25	14	01	1.600	4.000
6	Lý Nhân	89	103	43	32	28	0	2.200	5.500

4.2. Quy hoạch kho chứa chai LPG, trạm cấp LPG, trạm nạp LPG vào chai

- Đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh sẽ phát triển thêm 03 kho chứa chai LPG. Trong đó giai đoạn 2016-2020 là 01 kho tại địa bàn huyện Duy Tiên, giai đoạn 2021-2025 là 02 kho tại địa bàn huyện Kim Bảng và Thanh Liêm. Sức chứa tối thiểu của mỗi kho 2.000 chai LPG.

- Đến năm 2025, xây dựng 04 trạm cấp LPG tại địa bàn huyện Duy Tiên, huyện Thanh Liêm và thành phố Phú Lý.

- Đến năm 2020, phát triển 01 trạm nạp LPG vào chai tại cụm công nghiệp Tây Nam thành phố Phú Lý.

5. Nhu cầu sử dụng đất: Khoảng 8.916 m², trong đó:

Cửa hàng xây mới: 1.416m²

Kho xây mới: 1.500m²

Trạm chiết nạp xây mới: 6.000m²

6. Nhu cầu sử dụng vốn: Nguồn vốn dự kiến cho việc phát triển mạng lưới kinh doanh LPG là 75.150 triệu đồng từ các tổ chức, cá nhân kinh doanh LPG trên thị trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

- Tổ chức công khai quy hoạch; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch đối với hoạt động kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh LPG của tất cả các cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn, xử lý nghiêm hành vi vi phạm, thông báo công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Định kỳ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, từ đó đề xuất những giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện quy hoạch, căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khi cần thiết.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Theo dõi tình hình phát triển, nhu cầu tiêu thụ LPG trên địa bàn, phối hợp cùng Sở Công Thương và các Sở, ngành chức năng có liên quan đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh bổ sung quy hoạch cho phù hợp sự phát triển chung cũng như các biện pháp xử lý các vấn đề cấp bách nảy sinh trong thực tế.

- Quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn. Căn cứ vào Quy hoạch, phối hợp xác định địa điểm xây dựng các cửa hàng LPG, trạm cấp LPG, trạm nạp LPG, kho chứa LPG phù hợp nhu cầu trên từng địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước của các cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn.

3. Các cơ sở kinh doanh LPG trên địa bàn tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch di dời các cơ sở kinh doanh không phù hợp quy hoạch; từng bước có kế hoạch cải tạo, nâng cấp hoặc đầu tư phát

triển mới cơ sở kinh doanh LPG của đơn vị đảm phù hợp với Quy hoạch và theo đúng các quy định hiện hành.

- Đảm bảo đầy đủ các điều kiện trong kinh doanh và thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định đối với hoạt động kinh doanh LPG.

4. Các Sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp cùng Sở Công Thương và Sở, ngành địa phương liên quan trong việc thực hiện và quản lý quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Tài chính, Giao thông Vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- VPUB: LĐVP (3), các CV liên quan;
- Lưu: VT, CT.



Phạm Sỹ Lợi

